

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BỐ TRẠCH
TỈNH QUẢNG BÌNH**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 46/2025/HSST
Ngày 06 - 5 - 2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BỐ TRẠCH, TỈNH QUẢNG BÌNH

- T *phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Phú Quảng.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Hải và ông Võ Đình Vang.

-Thư ký phiên tòa: Bà Trương Thị Hiền - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bố Trạch.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bố Trạch tham gia phiên tòa: Bà Hoàng Thị Bích Liên - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 5 năm 2025, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình mở phiên tòa công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 25/2025/TLST-HS ngày 27 tháng 02 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 40/2025/QĐXXST - HS ngày 14/4/2025, đối với các bị cáo:

1/ Hồ Đăng C; giới tính: nam; sinh ngày 16 tháng 02 năm 1965, tại huyện B, tỉnh Quảng Bình; nơi ĐKNKTT và chỗ ở hiện nay: Thôn Đ, xã Đ, huyện B, tỉnh Quảng Bình; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: không; trình độ học vấn: 12/12; nghề nghiệp: Công chức; con ông Hồ Đăng T (đã chết) và bà Lê Thị Đ, sinh năm 1941 (già yếu); vợ: Hồ Thị L, sinh năm 1966; con: có 02 con, con lớn sinh năm 1988, con nhỏ sinh năm 1991.

Tiền án; tiền sự: không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn bắt tạm giam từ ngày 03/10/2024 đến ngày 28/11/2024 được thay đổi biện pháp ngăn chặn từ “Tạm giam” sang “Bảo lãnh”, có mặt.

2/ Hồ Hoàng Q; giới tính: nam; sinh ngày 16 tháng 01 năm 1975, tại huyện B, tỉnh Quảng Bình; nơi ĐKNKTT và chỗ ở hiện nay: Thôn T, xã H, huyện B, tỉnh Quảng Bình; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: không; trình độ học vấn: 12/12; nghề nghiệp: Công chức địa chính; con ông Hồ Thanh X (đã chết) và bà Hoàng Thị H (đã chết); vợ: Nguyễn Thị H, sinh năm 1982; con: có 02 con, con lớn sinh năm 2002, con nhỏ sinh năm 2004.

Tiền án; tiền sự: không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn bắt tạm giam từ ngày 03/10/2024 đến ngày 28/11/2024 được thay đổi biện pháp ngăn chặn từ “Tạm giam” sang “Bảo lãnh”, có mặt.

Người làm chứng:

1. Chị Phan Thị L, sinh năm 1971 và anh Hồ Văn K, sinh năm 1970 (đã chết); nơi cư trú: Thôn Đ, xã Đ, huyện B, tỉnh Quảng Bình, có mặt.
2. Ông Hồ Đăng N, sinh năm 1957; nơi cư trú: Thôn Đ, xã Đ, huyện B, tỉnh Quảng Bình, có mặt.
3. Ông Nguyễn Tất T, sinh năm 1965 – Phó Chủ tịch UBND xã Đ, huyện B, tỉnh Quảng Bình, có mặt.
4. Ông Phan Đình C – Công tác tại UBND xã Đ, huyện B, tỉnh Quảng Bình, vắng mặt có lý do.
5. Ông Hồ Văn S, sinh năm 1973 – Chỉ huy trưởng Ban chỉ huy Quân sự xã Đ, huyện B, tỉnh Quảng Bình, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào năm 2017, gia đình ông Hồ Văn K, bà Phan Thị L và ông Hồ Đăng N, bà Phan Thị H đều cùng trú tại Thôn Đ, xã Đ, huyện B, tỉnh Quảng Bình đã xảy ra tranh chấp thửa đất số 305, tờ bản đồ số 12 có địa chỉ tại Thôn Đ, xã Đ, huyện B, tỉnh Quảng Bình. Hai gia đình đã gửi đơn lên Ủy ban nhân dân (UBND) xã Đức Trạch đề giải quyết tranh chấp, UBND xã Đức Trạch đã tiến hành hòa giải nhưng không thành. Năm 2018, ông Hồ Đăng N và bà Phan Thị H làm đơn xin cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đối với thửa đất trên, gửi UBND xã Đức Trạch để giải quyết. Hồ Đăng C, với chức vụ Chủ tịch UBND xã Đức Trạch chỉ đạo Hồ Hoàng Q, công chức địa chính UBND xã Đức Trạch trực tiếp giải quyết và tham mưu xử lý hồ sơ. Do có mối quan hệ bà con trong họ, nên Hồ Đăng N có đặt vấn đề với Hồ Đăng C tạo điều kiện xin cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đối với thửa đất trên cho mình (tình trạng lô đất lúc này đang bị tranh chấp, chưa được giải quyết theo các trình tự thủ tục quy định). Hồ Đăng C đã chỉ đạo, đôn đốc và nhờ Hồ Hoàng Q làm hồ sơ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho gia đình Hồ Đăng N nhanh chóng. Hồ Hoàng Q tiến hành hướng dẫn Hồ Đăng N làm thủ tục hồ sơ và gửi hồ sơ lên Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai huyện Bố Trạch và Phòng Tài nguyên môi trường huyện Bố Trạch để cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, nhưng bị trả lại và yêu cầu điều chỉnh, bổ sung hồ sơ theo đúng quy định của pháp luật.

Quá trình hợp thức hóa hồ sơ đề nghị cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, Hồ Hoàng Q đã làm giả “Biên bản họp các thành viên Ủy ban về việc lấy ý kiến để xác nhận vào đơn đề nghị xác nhận hộ gia đình trực tiếp sản xuất nông nghiệp và xác nhận vào đơn đề nghị cấp giấy chứng nhận” được lập vào ngày 16/4/2019. Cụ thể: Hồ Hoàng Q đã sử dụng máy tính soạn thảo nội dung vụ việc theo mẫu quy định ở trong phần trang đầu của biên bản họp các thành viên Ủy ban, để trống phần ngày, tháng, năm rồi

in ra và điền ngày tháng năm vào “ngày 16 tháng 4 năm 2019”. Sau đó, Q sử dụng tờ thứ hai có chữ ký của các thành viên Ủy ban đã ký từ trước về một nội dung khác có liên quan đến việc cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho các hộ dân khác, rồi ghép với tờ đầu biên bản họp của các thành viên Ủy ban ghi năm 2019 thành một biên bản cuộc họp hoàn chỉnh (thực tế không có cuộc họp diễn ra). Sau khi hồ sơ được hợp thức hóa hoàn chỉnh, Hồ Hoàng Q trình hồ sơ cho Hồ Đăng C ký xác nhận các tài liệu có liên quan để nộp qua bộ phận một cửa liên thông huyện Bố Trạch. Ngày 04/5/2020 cán bộ Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai huyện Bố Trạch thông báo cho Hồ Hoàng Q về việc đo đạc thực địa đối với thửa đất trên. Hồ Hoàng Q chỉ thông báo cho Hồ Đăng N biết, không thông báo cho hộ Hồ Văn K biết để tiến hành đo đạc. Ngày 06/5/2020 tiến hành đo đạc thực địa tại thửa đất số 305 do Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai huyện Bố Trạch chủ trì. Thành phần tham gia gồm có cán bộ Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai huyện Bố Trạch, Hồ Đăng N, người sử dụng đất, Hồ Hoàng Q, công chức địa chính xã. Sau khi đo đạc thực địa, biên bản được giao cho Hồ Đăng N để đi ký các hộ Hồ Văn K và hộ Hồ Văn N là hộ liền kề. Tại thời điểm đo đạc không thông báo cho hộ Hồ Văn K biết, nên trong biên bản không có chữ ký của Hồ Văn K. Quá trình hoàn thiện các biên bản, Hồ Hoàng Q đã báo cáo và xin chữ ký xác nhận của Hồ Đăng C - Chủ tịch UBND xã Đức Trạch, về việc đại diện UBND xã ký tham gia cuộc họp lấy ý kiến khu dân cư, đại diện có đất liền kề thuộc UBND xã quản lý. Đến ngày 29/6/2020 UBND huyện đã ký cấp giấy chứng nhận số CR 112622 đối với thửa đất số 305, tờ bản đồ số 12 với diện tích là 338,8m² cho ông Hồ Đăng N và bà Phan Thị H. Đến thời điểm cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đối với thửa đất trên thì đất vẫn đang trong tình trạng tranh chấp dẫn đến việc ông Hồ Văn K và bà Phan Thị L gửi đơn khiếu nại, khiếu kiện đến các cấp kéo dài (Bút lục số: 78 đến 92; 378 đến 406; 522 đến 531; 581 đến 598; 615 đến 684; 719 đến 798).

Tại bản kết luận giám định số 991/KL - KTHS ngày 16/9/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Bình, kết luận về chữ viết, chữ kí, con dấu, tài liệu được trưng cầu giám định: Chữ in ở tờ thứ 1 và tờ thứ 2 trên “BIÊN BẢN HỌP CÁC THÀNH VIÊN ỦY BAN, về việc lấy ý kiến để xác nhận vào đơn đề nghị xác nhận hộ gia đình trực tiếp sản xuất nông nghiệp và xác nhận vào đơn đề nghị cấp GCN” lập ngày 16/4/2024 không phải được in ra từ một máy in; Chữ kí của những người gồm Hồ Đăng C, Nguyễn Tất T, Phan Đình Cảnh, Hồ Văn Sỹ, Hồ Hoàng Q tại “BIÊN BẢN HỌP CÁC THÀNH VIÊN ỦY BAN, về việc lấy ý kiến để xác nhận vào đơn đề nghị xác nhận hộ gia đình trực tiếp sản xuất nông nghiệp và xác nhận vào đơn đề nghị cấp GCN” là do những người trên ký ra (BL: 147 đến 170).

Tại bản kết luận định giá tài sản số 110/KL - HĐĐGTS ngày 23/9/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự, thuộc Ủy ban nhân dân huyện Bố Trạch, kết luận: Thửa đất số 305, tờ bản đồ số 12 với diện tích 338,8m² ở vị trí số 01, khu vực 02 thuộc Thôn Đ, xã Đ, huyện B, tỉnh Quảng Bình. Mục đích sử dụng đất: Đất trồng cây hàng năm khác. Thời điểm định giá vào các năm 2019, 2020, 2024 đều có giá 11.180.400 đồng (Bút lục số: 171 đến 178).

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự..

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo Hồ Đăng C thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Bị cáo có thời gian tham gia nghĩa vụ Q sự đóng Q tại nước Lào đã có thành tích xuất sắc hoàn thành nhiệm vụ Quốc tế về vang tại Lào, được tặng thưởng Huân chương C công (hạng ba), được tặng kỷ niệm chương và giấy khen; Quá trình công tác tại UBND xã Đức Trạch được tặng thưởng Kỷ niệm chương và nhiều giấy khen liên quan đến các vị trí công tác đã đảm nhiệm; Có bố tham gia kháng chiến chống Mỹ, được tặng thưởng Huân chương kháng chiến chống Mỹ hạng ba. Trên đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s, v khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Bị cáo Hồ Hoàng Q T thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; có bố mẹ tham gia kháng chiến chống Pháp, chống Mỹ được tặng thưởng Huân chương kháng chiến chống Mỹ hạng ba và Bằng khen chống Pháp; Bị cáo trực tiếp thờ cúng Liệt sỹ. Trên đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Việc thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật; xử lý vật chứng: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bố Trạch thu giữ: 01 bộ hồ sơ gốc liên quan đến thủ tục cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đối với thửa đất số 305, tờ bản đồ số 12 (kèm theo biên bản thu giữ); 03 tờ A4 có dòng chữ biên bản cuộc họp được thông qua vào lúc 10h cùng ngày, được đọc cho các thành viên tham gia cùng nghe và nhất trí ký tên, phía dưới có 05 chữ ký không ghi rõ họ tên của các thành viên ủy ban và một số giấy tờ khác; 01 máy tính xách tay; 01 CPU của máy tính; 01 USB lưu trữ dữ liệu; 01 cuốn sổ họp Ủy ban của UBND xã Đức Trạch. Đã xử lý trả lại những giấy tờ, tài liệu không liên quan đến vụ án cho Hồ Hoàng Q và Hồ Đăng C; trả lại cho Hồ Hoàng Q 01 CPU của máy tính. Các vật chứng còn lại hiện chưa xử lý (Bút lục số: 71 đến 96; 120 đến 127; 133; 134).

Tại bản cáo trạng số 25/CT - VKSBT ngày 21/02/2025, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bố Trạch đã truy tố ra trước Toà án nhân dân huyện Bố Trạch để xét xử Hồ Hoàng Q và Hồ Đăng C, về tội “Tội giả mạo trong công tác”, theo quy định tại điểm b, khoản 2, Điều 359 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bố Trạch giữ nguyên Cáo trạng truy tố các bị cáo theo tội danh và điều khoản của Bộ luật hình sự như đã nêu trên, và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm b, khoản 2, Điều 359 Bộ luật hình sự; các điểm s, v khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự đối với Hồ Đăng C.

Áp dụng điểm b, khoản 2, Điều 359 Bộ luật hình sự; các điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự đối với Hồ Hoàng Q.

Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106; Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 N quyết 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội 14 quy định về án phí, lệ phí tòa án đối với các bị cáo.

Đề nghị xử phạt:

+ Bị cáo Hồ Đăng C 36 (ba mươi sáu) tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách 60 (sáu mươi) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (06/5/2025).

+ Bị cáo Hồ Hoàng Q 36 (ba mươi sáu) tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách 60 (sáu mươi) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (06/5/2025).

Giao bị cáo Hồ Đăng C cho Ủy ban nhân dân xã Đức Trạch, huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình; Giao bị cáo Hồ Hoàng Q Ủy ban nhân dân xã Hải Phú, huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình để giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách của án treo. Gia đình các bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục các bị cáo.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ hai lần trở lên thì Toà án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại 92 của Luật thi hành án hình sự.

Về hình phạt bổ sung: Đề N Hội đồng xét xử xem xét cấm các bị cáo C và Q đảm nhiệm chức vụ quyền hạn trong thời hạn từ 01 năm đến 1,5 năm liên quan đến hoạt động quản lý đất đai theo quy định của pháp luật. Không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với các bị cáo.

Đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử xử lý vật chứng, buộc các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Liên quan đến hành vi vi phạm pháp luật của Hồ Đăng C - Chủ tịch UBND xã Đức Trạch và Hồ Hoàng Q - Công chức địa chính xã Đức Trạch. Cơ quan Cảnh sát điều tra đã kiến nghị Thường trực huyện ủy Bố Trạch xem xét kiểm điểm trách nhiệm Ban thường vụ Đảng ủy xã Đức Trạch, nhiệm kỳ 2017 - 2020; Kiến nghị UBND huyện Bố Trạch xem xét thu hồi giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CR 112622 đối với thửa đất số 305, tờ bản đồ số 12, với diện tích 338.8m² tại Thôn Đ, xã Đ, huyện B, cấp ngày 29/6/2020 theo đúng các quy định của pháp luật.

Tại phiên toà, các bị cáo nói lời sau cùng là đã thấy được hành vi của mình thực hiện là vi phạm pháp luật, xin Hội đồng xét xử xem xét, cân nhắc cho các bị cáo được hưởng mức án nhẹ và cải tạo tại địa phương để có điều kiện cải tạo tốt, trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Bố Trạch, Điều tra viên Công an huyện Bố Trạch, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bố Trạch, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Các bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Tại phiên toà vắng mặt người làm chứng, tuy nhiên quá trình điều tra họ đã có lời khai đầy đủ, về phần xử lý các vấn đề khác trong vụ án đã giải quyết xong, không ai có yêu cầu gì thêm, việc vắng mặt của họ không làm ảnh hưởng đến việc xét xử vụ án, nên Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt họ là có căn cứ, đúng pháp luật.

[2] Về hành vi phạm tội và tội danh của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy:

Lời khai nhận tội của các bị cáo trong quá trình điều tra cũng như tại phiên toà, không gian, thời gian, địa điểm các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội, kết luận giám định kỹ thuật hình sự... hoàn toàn phù hợp nhau. Do đó Hội đồng xét xử có cơ sở xác định:

Do có mối quan hệ họ hàng và sự nể nang giữa cấp dưới với cấp trên, nên vào năm 2019 Hồ Đăng N có nhờ Hồ Đăng C, Chủ tịch UBND xã Đức Trạch tạo điều kiện xin cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đối với thửa đất số 305, tờ bản đồ số 12 có địa chỉ tại Thôn Đ, xã Đ, huyện B, tỉnh Quảng Bình (đất đang có tranh chấp chưa được giải quyết theo đúng các trình tự thủ tục) cho gia đình mình. Hồ Đăng C đã chỉ đạo, đôn đốc Hồ Hoàng Q, công chức địa chính UBND xã Đức Trạch làm hồ sơ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho gia đình Hồ Đăng N nhanh chóng. Do nể nang và muốn lấy uy tính với Chủ tịch, Hồ Hoàng Q đã làm giả “Biên bản họp các thành viên Ủy ban về việc lấy ý kiến để xác nhận vào đơn đề N xác nhận hộ gia đình trực tiếp sản xuất nông nghiệp và xác nhận vào đơn đề nghị cấp giấy chứng nhận” được lập vào ngày 16/4/2019 (thực tế không có cuộc họp diễn ra) và không thực hiện đúng một số trình tự, thủ tục có liên quan trong quy trình cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất. Dẫn đến, việc cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho ông Hồ Đăng N và bà Phan Thị H không đúng với các quy định của pháp luật. Hành vi của Hồ Đăng C và Hồ Hoàng Q là nguy hiểm cho xã hội được quy định trong Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà sơ thẩm hôm nay các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và xác định nội dung vụ án như trình bày ở trên là hoàn toàn đúng. Hành vi phạm tội của Hồ Đăng C và Hồ Hoàng Q là rất nghiêm trọng, nguy hiểm cho xã hội, nên Hồ Đăng C và Hồ Hoàng Q phải chịu trách nhiệm hình sự về tội “Tội giả mạo trong công tác”, theo quy định tại điểm b, khoản 2, Điều 359 Bộ luật hình sự (điểm b, khoản 2 Điều 359 quy định: Người phạm tội là người có trách nhiệm lập hoặc cấp các giấy tờ, tài liệu). Đúng như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bố Trạch đã truy tố và phát biểu của Kiểm sát viên tại phiên toà.

[3] Xét tính chất, mức độ, hậu quả phạm tội của các bị cáo gây ra trong vụ án này thấy rằng:

Bị cáo Hồ Đăng C nguyên là Chủ tịch UBND xã Đức Trạch, huyện Bố Trạch và Hồ Hoàng Q nguyên là công chức địa chính UBND xã Đức Trạch, huyện Bố Trạch lẽ ra khi thực hiện công vụ phải chấp hành đầy đủ quy định của pháp luật về nhiệm vụ được giao nhưng vì động cơ cá nhân khác mà lợi dụng chức vụ, quyền hạn thực hiện lập các giấy tờ, tài liệu giả mạo, không đúng thực tế để trình cơ quan có thẩm quyền cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đối với thửa đất số 305, tờ bản đồ số 12 có địa chỉ tại Thôn Đ, xã Đ, huyện B, tỉnh Quảng Bình (đất đang có tranh chấp chưa được giải quyết theo đúng các trình tự thủ tục) cho gia đình ông Hồ Đăng N với lỗi cố ý trực tiếp,

xâm phạm hoạt động đúng đắn của cơ quan, tổ chức; làm cho cơ quan, tổ chức bị suy yếu, mất uy tín, gây dư luận không tốt trong quần chúng nhân dân

Nên đối với các bị cáo cần xử phạt mức án tương xứng với tính chất, mức độ, hậu quả do hành vi phạm tội của các bị cáo gây ra nhằm giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung về loại tội phạm này.

[4] Về nhân thân: Các Bị cáo có nhân thân tốt, từ trước đến trước ngày phạm tội chấp hành tốt chủ trương của Đảng, pháp luật của Nhà nước.

[5] Về tình tiết tăng nặng: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ:

Quá trình điều tra cũng như tại phiên toà các bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Các bị cáo phạm tội không vì động cơ vụ lợi, giá trị tài sản không lớn.

Ngoài ra đối với bị cáo Hồ Đăng C có thời gian tham gia nghĩa vụ Quân sự đóng Quân tại nước Lào đã có thành tích xuất sắc hoàn thành nhiệm vụ Quốc tế về vang tại Lào, được tặng thưởng Huân chương chiến công (hạng ba), được tặng kỷ niệm chương và giấy khen; Quá trình công tác tại UBND xã Đức Trạch được tặng thưởng Kỷ niệm chương và nhiều giấy khen liên quan đến các vị trí công tác đã đảm nhiệm; có bố và mẹ tham gia kháng chiến chống Mỹ, được tặng thưởng Huân chương kháng chiến chống Mỹ hạng ba, những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự này được quy định tại điểm s, v khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Đối với bị cáo Hồ Hoàng Q có bố mẹ tham gia kháng chiến chống Pháp, chống Mỹ được tặng thưởng Huân chương kháng chiến chống Mỹ hạng ba và Bằng khen chống Pháp; Bị cáo trực tiếp thờ cúng Liệt sỹ, những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự này được quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[7] Về hình phạt chính: Trên cơ sở những tình tiết của vụ án, Hội đồng xét xử cân nhắc, đánh giá tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội mà các bị cáo đã thực hiện, nhân thân người phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nguyên nhân khách quan, yếu tố chủ quan, tính nhân đạo của pháp luật để khi quyết định hình phạt đảm bảo tính giáo dục và trừng trị mang tính thuyết phục đối với các bị cáo. Theo đó đối với Hồ Đăng C là cấp trên của Hồ Hoàng Q nhưng vì động cơ cá nhân khác mà lợi dụng chức vụ, quyền hạn chỉ đạo Hồ Hoàng Q thực hiện lập các giấy tờ, tài liệu giả, không đúng thực tế để trình cơ quan có thẩm quyền cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đối với thửa đất số 305, tờ bản đồ số 12 có địa chỉ tại Thôn Đ, xã Đ, huyện B, tỉnh Quảng Bình (đất đang có tranh chấp chưa được giải quyết theo đúng các trình tự thủ tục) cho gia đình ông Hồ Đăng N nên phải chịu trách nhiệm chính, tuy nhiên cũng cần xem xét bị cáo đã có nhiều năm công tác, có nhiều cống hiến cho xã hội được các cơ quan có thẩm quyền ghi nhận, bên cạnh đó bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ hơn bị cáo Q, nên hình phạt đối với bị cáo tương đương bị cáo Q là phù hợp.

Xét thấy các bị cáo có nhân thân tốt, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, hiện nay có nơi cư trú rõ ràng, quá trình công tác các bị cáo có nhiều đóng góp, cống hiến cho xã hội, nên không cần thiết xử phạt tù đối với các bị cáo mà cho các bị cáo hưởng hình phạt

cải tạo tại địa phương cũng đã có tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung về loại tội phạm này.

[8] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy nếu để người bị kết án đảm nhiệm chức vụ, quyền hạn liên quan đến lĩnh vực quản lý đất đai có thể gây nguy hại cho xã hội, nên cần cấm các bị cáo đảm nhiệm chức vụ, quyền hạn trong lĩnh vực này trong một thời hạn nhất định là phù hợp. Riêng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền, Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết áp dụng đối với các bị cáo cũng đã đảm bảo quy định của pháp luật.

[9] Về xử lý vật chứng:

Số vật chứng Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bồ Trạch đã xử lý xong, đúng pháp luật, nên miễn xét.

Số vật chứng còn lại được xử lý như sau: Tịch thu sung công quỹ nhà nước 01 máy tính xách tay là công cụ dùng vào việc phạm tội.

Vật chứng hiện có tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bồ Trạch, tỉnh Quảng Bình.

Tiếp tục lưu giữ theo hồ sơ vụ án các tài liệu, chứng cứ có ý nghĩa chứng minh tội phạm.

Qua quá trình xét xử, xét thấy việc cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đối với thửa đất số 305, tờ bản đồ số 12 có địa chỉ tại Thôn Đ, xã Đ, huyện B, tỉnh Quảng Bình (đất đang có tranh chấp chưa được giải quyết theo đúng các trình tự thủ tục) cho gia đình ông Hồ Đăng N là không đúng trình tự, thủ tục... quy định trong lĩnh vực đất đai, do đó cần kiến N cơ quan có thẩm quyền xem xét xử lý đảm bảo pháp luật được thực thi một cách đúng đắn.

Quan điểm luận tội và đề N hướng giải quyết vụ án của Đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa và lời nói sau cùng của các bị cáo sẽ được Hội đồng xét xử xem xét khi quyết định hình phạt.

[10] Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng điểm b, khoản 2, khoản 5 Điều 359; các điểm s, v khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 41 và Điều 65 Bộ luật hình sự đối với Hồ Đăng C.

Áp dụng điểm b, khoản 2, khoản 5 Điều 359; các điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 41 và Điều 65 Bộ luật hình sự đối với Hồ Hoàng Q.

Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 và Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 N quyết 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội 14 quy định về án phí, lệ phí tòa án đối với các bị cáo.

[1] Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo Hồ Đăng C và Hồ Hoàng Q phạm tội: “Giả mạo trong công tác”.

[2] Về hình phạt chính: Xử phạt:

+ Bị cáo Hồ Đăng C 36 (ba mươi sáu) tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách 60 (sáu mươi) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (06/5/2025).

+ Bị cáo Hồ Hoàng Q 36 (ba mươi sáu) tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách 60 (sáu mươi) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (06/5/2025).

Giao bị cáo Hồ Đăng C cho Ủy ban nhân dân xã Đức Trạch, huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình; Giao bị cáo Hồ Hoàng Q Ủy ban nhân dân xã Hải Phú, huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình để giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách của án treo. Gia đình các bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục các bị cáo.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ hai lần trở lên thì Toà án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại 92 của Luật thi hành án hình sự.

[3] Về hình phạt bổ sung: Cấm các bị cáo Hồ Đăng C và Hồ Hoàng Q đảm nhiệm chức vụ, quyền hạn liên quan đến hoạt động quản lý đất đai trong thời hạn 01 năm tính từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật. Không áp dụng hình phạt tiền là hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[4] Vật chứng vụ án: Số vật chứng Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bố Trạch đã xử lý xong, đúng pháp luật, nên miễn xét.

Số vật chứng còn lại được xử lý như sau:

Tịch thu sung công quỹ nhà nước 01 máy tính xách tay, nhãn hiệu HP Probook là công cụ dùng vào việc phạm tội.

Vật chứng hiện có tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình theo biên bản giao nhận vật chứng được lập ngày 14/02/2025 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bố Trạch và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bố Trạch.

Tiếp tục lưu giữ các tài liệu, chứng cứ có ý nghĩa chứng minh tội phạm theo hồ sơ vụ án, cụ thể: 01 bộ hồ sơ gốc liên quan đến thủ tục cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đối với thửa đất số 305, tờ bản đồ số 12 (kèm theo biên bản thu giữ); 03 tờ A4 có dòng chữ biên bản cuộc họp được thông qua vào lúc 10h cùng ngày, được đọc cho các thành viên tham gia cùng nghe và nhất trí ký tên, phía dưới có 05 chữ ký không ghi rõ họ tên của các thành viên ủy ban và một số giấy tờ khác; 01 USB lưu trữ dữ liệu; 01 cuốn sổ họp Ủy ban của UBND xã Đức Trạch.

Số vật chứng này hiện đang được lưu giữ theo hồ sơ vụ án.

[5] Về án phí: Buộc các bị cáo Hồ Đăng C và Hồ Hoàng Q mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm để nộp vào ngân sách Nhà nước.

[6] Về quyền kháng cáo: Án xử sơ thẩm, bị cáo có mặt tại phiên toà có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (06/5/2025) đề yêu cầu Toà án nhân dân tỉnh Quảng Bình xét xử phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh QB;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà

- Sở TPQB;
- VKSND tỉnh QB;
- PV 06 (Phòng Hồ sơ nghiệp vụ CAQB);
- VKSND huyện BT;
- Cơ quan THAHS – CA tỉnh QB;
- Chi cục THADS huyện BT;
- UBND xã Đức Trạch, huyện Bố Trạch;
- UBND xã Hải Phú, huyện Bố Trạch;
- Thi hành án hình sự TA;
- Bị cáo;
-;
- Lưu HSVA;
- Lưu AV;

Nguyễn Phú Quảng

